

Bản án số:147/2019/HS-ST

Ngày 25 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Ngọc Châu;

2. Ông Nguyễn Tiến Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 798/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Bá C, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1988 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường Cam Lộ, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: X Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Cao Bá C (sinh năm: 1966) và bà Lê Thị Kim L (Sinh năm:1966); có vợ là Văn Mỹ H (Sinh năm 1988) và con là Văn Ngọc Bảo A (sinh năm:2017); gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/5/2016, bị Công an Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ và cHèn UBND Phường 2, Quận Tân Bình ra Quyết định số 62/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân vì có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 19/5/2016, UBND phường 2, Quận Tân Bình ra Quyết định số 97/QĐ-UBND về việc hủy Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 do Chí

có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/06/2019 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị Mộng T; địa chỉ: X Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Đức T2; địa chỉ: Số X đường Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Mạnh C2; địa chỉ: Số X đường Yersin, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Trương Bảo H; địa chỉ: Số X đường Nguyễn Văn Kha, khu phố 1, thị trấn Củ Chi, Hện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình làm phục vụ tại quán bar L, số X Đề Thám, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Cao Bá C có quen một người nước ngoài tên B (không rõ lai lịch và quốc tịch). Trong lần gặp nhau tại quán phở Q trên đường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, biết C có sử dụng ma túy tổng hợp nên B đã cho C 03 ống nhựa chứa ma túy tổng hợp đựng trong 01 hộp kim loại có in chữ Doublemint, C cất giữ số ma túy trên trong túi quần phía trước bên trái, đợi có dịp sẽ sử dụng.

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/6/2019, C điều khiển xe máy biển số 54R1 - 3243 chở theo Văn Mỹ H (là vợ C) và cháu Văn Ngọc Bảo A (là con gái C) ngồi phía sau lưu thông trên đường Đề Thám, phường Cô Giang, Quận 1 thì bị các anh Phạm Đức T2, Nguyễn Mạnh C2, Trương Bảo H (là trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận 1) đang tuần tra địa bàn phát hiện Chí có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe tại trước nhà số X Đề Thám, phường Cô Giang, Quận 1, sau đó yêu cầu C về trụ sở Công an phường Cô Giang, Quận 1 để làm rõ. Tại Công an phường, C tự lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 01 hộp kim loại có in chữ Doublemint bên trong đựng 03 ống nhựa nắp đây màu xanh chứa bột màu trắng để giao nộp (C khai là Cocain để sử dụng) nên anh T2 thu giữ vật chứng giao Công an phường Cô Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 24/6/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 1293/KLGD-H như sau: Bột màu trắng trong 03 ông nhựa nắp đây màu xanh (để trong 01 hộp kim loại bên ngoài có chữ Doublemint) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Bá C và hình dấu Công an phường Cô Giang, Quận 1, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7105g, loại Cocain .

Quá trình điều tra, Cao Bá C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Chí phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với chị Văn Mỹ H, không biết việc C cất giữ ma túy để sử dụng. Lời khai của H phù hợp với lời khai của C nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người tên B, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,7105 gram ma túy ở thể rắn, loại Cocaine;

- Thu giữ của Cao Bá C:

- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 354453064415287 ;

- + 01 xe mô tô hiệu Piaggio, loại LX150, biển số 54R1-3243. Qua giám định số khung, số máy nguyên thủy không thay đổi. Qua xác minh, xe do chị Lê Thị Mộng T là bạn cùng làm việc với C tại quán bar L đứng tên sở hữu. Ngày 14/6/2019, chị T đưa xe cho C mượn để chở vợ con đi khám bệnh, việc C cất giữ ma túy chị T không biết. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Mộng T.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKSQ1 ngày 23 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Cao Bá C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cao Bá C từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù và xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,7105 gram ma túy ở thể rắn, loại Cocain; trả lại cho 01

điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 354453064415287 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án.

- Bị cáo Cao Bá C khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Bá C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, các tài liệu và chứng cứ khác như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 1293/KLGD-H ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh nên có đủ cơ sở kết luận: Cao Bá C đã có hành vi cất giữ 0,7105 (không phải bảy một không năm) gram ma túy loại Cocain nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, nên vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,7105 gram ma túy ở thể rắn, loại Cocain; trả lại cho bị cáo đồ vật bị thu giữ là 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 354453064415287 do đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Bá C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Cao Bá C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 14/6/2019.

Phạt bị cáo Cao Bá C 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,7105 gram ma túy ở thể rắn, loại Cocain (Phiếu nhập kho vật chứng số 269-19/PNK ngày 28/8/2019);

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 354453064415287, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (Phiếu nhập kho vật chứng số 234-19/PNK ngày 27/6/2019).

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Cao Bá C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào: Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Bị cáo Cao Bá C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA